

MARISEAL® 270

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Ngày: 09.03.2016 – Phiên bản 10

Màng chống thấm polyurethane dạng lỏng

Mô tả sản phẩm

Mariseal® 270 là màng polyurethane cao cấp một thành phần thi công dạng lỏng, đàn hồi vĩnh viễn, thi công và đóng rắn nguội, sử dụng để chống thấm bền vững. Gốc dung môi.

Mariseal® 270 được tạo nên từ nhựa dẻo nguyên chất kỵ nước polyurethane, nên sản phẩm có đặc tính kháng được những những điều kiện tự nhiên, cơ học, hóa học, nhiệt độ rất tuyệt vời.

Đóng rắn bằng phản ứng với mặt đất và độ ẩm không khí.

Ứng dụng

Chống thấm cho những khu vực được bảo vệ như:

- Chống thấm cho phòng tắm
- Chống thấm nhà bếp
- Chống thấm cho ban công
- Sàn mái
- Vườn trồng cây
- Hồ chứa nước
- Khu vực phụ trợ khác

Ưu điểm

- Dễ thi công (ru lô hoặc máy phun)
- Sau khi thi công tạo thành màng không mối nối
- Kháng nước
- Kháng sương giá
- Hàn kín vết nứt
- Cho hơi ẩm đi qua, cho bê tông thở
- Chống sốc nhiệt tuyệt hảo và không bị mềm khi nhiệt cao
- Duy trì các đặc tính cơ học trong khoảng nhiệt độ từ -30°C đến +90°C
- Bám chắc hoàn toàn vào tất cả các bề mặt
- Bề mặt chống thấm có thể đi lại
- Chịu được các hóa chất thông dụng
- Trong trường hợp màng chống thấm bị hư hỏng, có thể được sửa chữa tại chỗ trong vòng vài phút
- Không cần gia nhiệt trong thi công
- Vật liệu bitum giá rẻ sẽ không còn được ứng dụng
- Trên 15 năm nhận được phản hồi tích cực trên toàn thế giới

Định mức

1,2 – 1,5 kg/m² cho hai đến ba lớp.

Định mức này được dựa trên thực tế thi công bằng con lăn trên các bề mặt mịn trong điều kiện tối ưu. Các yếu tố khác như độ rỗng của bề mặt, nhiệt độ, độ ẩm, cách dùng và yêu cầu hoàn thiện có thể thay đổi lượng dùng.

Màu sắc

Mariseal® 270 có màu xám, trắng đục.

Các màu khác có thể cung cấp khi có yêu cầu.

Thông số kĩ thuật *

CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
Điểm đứt gãy	800%	ASTM D412
Độ bám dính	> 4 N/mm ²	ASTM D 412
Độ bay hơi nước	> 25 g/m ² /ngày	ISO 9932:91
Chống áp lực thủy tĩnh	Không rò rỉ (1 mét cột nước, 24 giờ)	DIN EN 1928
Độ bám dính bê tông	> 2,0 N/mm ² (đứt gãy bề mặt bê tông)	ASTM D 903
Độ cứng (thang đo Shore A)	65	ASTM D 2240
Chống nhiệt (80 °C cho 100 ngày)	Không có dấu hiệu thay đổi	EOTA TR-011
Môi trường thủy phân (5% KOH, Chu kỳ 7 ngày)	Độ đàn hồi không thay đổi	Phòng thí nghiệm nhà máy
Nhiệt độ làm việc	-30 °C đến +90 °C	Phòng thí nghiệm nhà máy
Khô bề mặt	8 giờ	Điều kiện: 20°C, 50% RH
Lưu thông nhẹ	24 giờ	
Khô hoàn toàn	7 ngày	
Kháng hóa chất	Chống axit và kiềm (5%) như chất tẩy rửa, nước biển và các loại dầu.	

CONSTRUCTION



Thi công

Chuẩn bị bề mặt

Chuẩn bị bề mặt cẩn thận là cần thiết để có sự kết quả tối ưu và bền vững.

Bề mặt cần phải sạch, khô và vững chắc, không nhiễm bụi bẩn có thể gây tác động xấu đến độ bám dính của màng. Độ ẩm tối đa không được vượt quá 5%. Cường độ nén bề mặt tối thiểu 25 MPa, cường độ bám dính tối thiểu 1,5 MPa. Kết cấu bê tông mới cần phải khô ít nhất 28 ngày. Lớp phủ cũ, bụi bẩn, chất béo, dầu, chất hữu cơ và bụi phải được loại bỏ bằng máy mài. Bề mặt thô ráp phải được làm liền lạc. Bất kỳ chất bong tróc và bụi mài phải loại bỏ triệt để.

Cảnh báo: không nên rửa bằng nước!

Sửa chữa vết nứt và mối nối:

Hàn kín các vết nứt hiện hữu, mối nối cẩn thận trước khi quét chống thấm rất quan trọng để có kết quả chống thấm lâu dài.

- Vết nứt bê tông và các vết rạn nhỏ phải sạch, không dính bụi, chất thải hoặc các chất ô nhiễm khác. Sơn lót **Mariseal® 710** sẽ khô trong 2 – 3 giờ. Trét vào tất cả các vết nứt đã chuẩn bị bằng chất trám **Mariflex PU 30**. Sau đó quét một lớp **Mariseal® 270** dọc các vết nứt rộng 200 mm và khi còn ướt thì phủ bằng một sợi **Mariseal® Fabric** và phủ bảo hòa bằng lớp **Mariseal® 270**. Cần 12 giờ lưu hóa.
- Mối nối bê tông giãn nở hay mối nối điều chỉnh phải sạch bụi, chất thải hoặc các chất ô nhiễm khác. Mở rộng và đào sâu các mối nối (lộ thiên) nếu cần. Mối nối co giãn có độ sâu 10 – 15 mm. Tỷ lệ bề rộng : độ sâu của mối nối co giãn là xấp xỉ 2:1. Sử dụng chất trám mối nối **Mariflex PU 30** trên đây mối nối. Sau đó quét một lớp **Mariseal® 270**, bề rộng 200 mm tâm là mối nối bên trên và bên trong mối nối. Đặt **Mariseal® Fabric** trên lớp phủ ướt bằng một công cụ thích hợp. Ấn sâu vào trong mối nối cho đến khi ngấm ướt hoàn toàn sau đó bảo hòa bằng lớp **Mariseal® 270** vừa đủ. Sau đó đặt một cọng **Backer Rod** polyethylene có kích thước phù hợp vào trong mối nối và ấn sâu vào bên trong và bên trên lớp lưới đã bảo hòa. Lấp đầy phần trống còn lại của mối nối bằng chất trám **Mariflex PU 30**. Không cần che phủ. Cần 12 - 18 giờ để lưu hóa hoàn toàn.

Lớp lót

Quét 1 lớp **Mariseal® 710** hoặc **Mariseal® Aqua Primer** cho các bề mặt hút nước, bề mặt bê tông, vữa để bị vỡ.

Quét 1 lớp **Mariseal® 730** hoặc **Mariseal® Aqua Primer** cho các bề mặt bitum.

Quét 1 lớp **Mariseal® Aqua Primer** cho các bề mặt không hút nước như kim loại, gạch, lớp phủ cũ.

Cho phép lớp phủ khô theo tài liệu hướng dẫn.

Bề mặt sạch, chắc chắn không cần quét lót.

Màng chống thấm

Khuấy đều trước khi dùng. Đổ **Mariseal® 270** trên bề mặt sơn lót/bề mặt đã chuẩn bị sẵn và dùng con lăn hoặc cọ quét cho đến khi phủ đều hoàn toàn bề mặt. Đợi khô sau 12 – 18 giờ (không quá 48 giờ). Thi công lớp **Mariseal® 270** thứ hai cho toàn bộ bề mặt khu vực chống thấm. Nếu có yêu cầu tương tự thi công lớp thứ ba **Mariseal® 270**.

Nếu bề mặt **Mariseal® 270** sẽ hoàn thiện dán gạch, rắc kín bề mặt với cát silica (cỡ 0,4 – 0,8 mm) khi lớp **Mariseal® 270** cuối cùng còn ướt giúp kết dính với các lớp gạch sau này.

Nên dùng **Mariseal® Fabric** gia cố cho những khu vực có rui ro cao như mối nối giữa tường và sàn, góc 90° của tòa nhà, ống khói, ống dẫn, ống máng (ống xi phông), vv... Để làm như vậy, ta đặt trên lớp **Mariseal® 270** vẫn còn ướt lớp **Mariseal® Fabric** và bảo hòa một lần nữa bằng lượng **Mariseal® 270** vừa đủ. Để được hướng dẫn ứng dụng chi tiết với **Mariseal® Fabric**, hãy liên hệ với Phòng Nghiên cứu & Phát triển của chúng tôi.

Chú ý: Không thi công **Mariseal® 270** trên 0,5 mm độ dày (màng khô) cho mỗi lớp. Để có kết quả tốt nhất, nhiệt độ trong quá trình thi công và sửa chữa nên ở khoảng từ 5°C - 35°C. Nhiệt độ thấp làm chậm quá trình đóng rắn trong khi đó nhiệt độ cao làm tăng tốc độ đóng rắn. Độ ẩm cao có thể ảnh hưởng đến kết quả hoàn thiện. Chúng tôi đề nghị gia cố thêm 1 lớp lưới cho toàn bộ bề mặt khu vực chống thấm, chông mí 5 – 10 cm.

Cảnh báo: **Mariseal® 270** dễ bị trơn khi ướt. Để tránh trơn trượt trong những ngày ẩm ướt, lau khô hoặc làm ướt để tạo ra một bề mặt chống trượt. Xin vui lòng liên hệ với phòng Nghiên cứu – Phát triển của chúng tôi để biết thêm chi tiết.

Đóng gói

Mariseal® 270 được đóng gói bằng thùng kim loại loại 25 kg, 15 kg, 6 kg, 1 kg và loại thùng 250 kg nên được lưu trữ trong phòng khô, mát cho đến 9 tháng. Bảo vệ vật liệu tránh bị ẩm và ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ lưu trữ 5°C – 30°C. Sản phẩm phải còn nguyên, chưa mở, có tên nhà sản xuất, tên sản phẩm, số lô và nhãn cảnh báo khi sử dụng.

Biện pháp an toàn

Mariseal® 270 chứa isocyanates. Xem thông tin được cung cấp bởi nhà sản xuất. Xin vui lòng nghiên cứu bảng dữ liệu an toàn. DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG CHUYÊN NGHIỆP

Tư vấn kỹ thuật của chúng tôi sử dụng, dù là bằng lời nói, bằng văn bản hoặc trong các thử nghiệm được đưa ra rõ ràng và phản ánh mức độ hiện tại của kiến thức và kinh nghiệm với các sản phẩm của chúng tôi. Khi sử dụng sản phẩm của chúng tôi, kiểm tra chi tiết liên quan đến đối tượng và đủ điều kiện là cần thiết trong từng trường hợp để xác định liệu các sản phẩm hoặc công nghệ ứng dụng trong thực tế đáp ứng cụ thể yêu cầu và mục đích. Chúng tôi chỉ chịu trách nhiệm cho các sản phẩm của chúng tôi bị lỗi. Do đó, ứng dụng chính xác các sản phẩm của chúng tôi rơi hoàn toàn trong phạm vi trách nhiệm của bạn. Chúng tôi tất nhiên sẽ cung cấp sản phẩm chất lượng phù hợp trong phạm vi của Điều kiện chung của chúng tôi, bán hàng và giao hàng. Người sử dụng có trách nhiệm tuân thủ pháp luật địa phương và cho việc thu thập bất kỳ yêu cầu phê duyệt hoặc ủy quyền. Giá trị trong bảng dữ liệu kỹ thuật này được đưa ra làm ví dụ và không thể được coi là chi tiết kỹ thuật. Đối với chi tiết kỹ thuật sản phẩm xin liên hệ với bộ phận R + D. Ấn bản mới của các bảng dữ liệu kỹ thuật thay thế các thông tin kỹ thuật trước đó và làm cho nó không hợp lệ. Do đó, cần thiết mà bạn luôn luôn nắm bắt kịp thời. * Tất cả nội dung giới thiệu chỉ là một phần của tính chất vật liệu. Có thể thêm chất đóng kết nhanh vào để rút ngắn thời gian đóng rắn.